

NHÀ VUÔNG Ở HUYỆN HÓC MÔN

■ NGUYỄN THANH LỢI (*)

Nhà vuông là ngôi nhà có mặt bằng hình vuông, bốn phía không có vách, có trang thờ Tiên Sư¹ ở giữa nhà, hiểu là các “bậc thầy đời trước” trong xóm ấp. Có thể đây là biến thể của tục thờ văn chỉ ở miền Bắc. Nhà vuông là nơi hội họp của dân ấp, trụ sở làm việc của chức việc ấp và cũng là một điểm canh (giữ an ninh), nơi bà con ngồi hóng mát, chờ đón xe, nơi để đồ âm công.

1. Khái quát về nhà vuông

1.1. Tên gọi của nhà vuông

Vào thời Nguyễn, ở Nam Bộ phân biệt 3 loại làng: làng lớn (đại thôn), gọi là xã; làng vừa (trung thôn), gọi là thôn; làng nhỏ (tiểu thôn), gọi là lân hoặc ấp. Các làng nghề thì gọi là mạn (vạn), phường, nậu... là loại làng nhỏ, lệ thuộc vào thôn hay xã. Thiết chế tín ngưỡng ở Nam Bộ bao gồm đình – chùa – miếu – võ, đình là thiết chế của xã thôn, miếu và nhà vuông là thiết chế của lân ấp. Mỗi ấp trong xã thôn đều có nhà vuông. Ấp có đình thì nhà vuông được xây dựng bên cạnh đình. Nhà vuông ấp được ghép chung với nhà việc của làng, gọi là “nhà vuông cái” như ở Bình Dương (Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, 2018, tr.53).

Cuốn từ điển xưa nhất ghi chép về nhà vuông là *Tự vị Annam Latinh (1772-1773)* của Pierre Pigneaux de Béhaine cho biết: “*Dò: điểm canh trên các đường xa*”, “*Điểm dò*”, “*Canh dò: đứng canh ở điểm*” (Pierre Pigneaux de Béhaine, 1999, tr.117).

Hiện nay, các nhà vuông ở Nam Bộ còn gọi với những tên khác nhau như: *miếu Tiên Sư, nhà thờ Tiên Sư, đền Tiên Sư, đền thờ Ông Tiên Sư, đình Tiên Sư, nhà võ, võ ca, võ ca Tiên Sư, võ Tiên Sư...* Võ là cách phát âm xưa ở Nam Bộ để chỉ “vũ” 宇 (giọng Bắc) với

nghĩa là “ngôi nhà 4 phía trống trải”.

Một số nhà vuông do chiến tranh tàn phá, khi xây dựng lại cũng được gọi với những tên khác nhau: *miếu Tiên Sư, miếu nhà vuông, miếu nhà võ*, thậm chí là đình như ở Bình Dương (Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bình Dương, 1998, tr.38).

1.2. Chức năng của nhà vuông

Theo các nhà nghiên cứu, “*Võ nghĩa chính là cái nhà, dân gian Nam Bộ gọi là “dò”, là “nhà vuông”, là “phần thủ”; chữ Hán viết là “Kỳ hậu”². Trong thực tế, võ có chức năng như một thứ “công sở” của ấp, xóm, là điểm canh của đình tráng làm công việc dân phòng và là nơi thờ Tiên sư – hiểu là Tổ nghề, nhưng ý nghĩa này không rõ rệt như Tiên sư là Tổ của các nghề nghiệp khác. Ở đây có trống thu không để đánh cầm canh và nơi chứa các dụng cụ “âm khí” của đội trợ táng địa phương. Xã thôn có ba, bốn ấp / xóm thì có ba, bốn nhà võ tương ứng”. Vừa là nơi thờ Tiên sư, trạm thông tin, điểm canh, nơi dừng chân, nghỉ ngơi của dân trong lân ấp nên nó mang tính thiết chế hành chính, được xây dựng từ thời Nguyễn, đều được xây dựng ở mỗi lân, ấp (Huỳnh Ngọc Trảng, 2002, tr.27).*

Nhà vuông ấp do ban quản lý ấp, cụ thể là trùm ấp quản lý. Mỗi đêm có 5 phiên canh, báo hiệu thay canh bằng tiếng mõ. Mõ còn dùng làm hiệu lệnh, gọi

(*) Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP.Hồ Chí Minh - Email: ntloitw3@gmail.com

1. Tiên sư, Tiên hiền, Hậu hiền, Tiên bối, Hậu bối, Liệt sĩ, Ân nhân hữu công thường là những người có công quy dân, lập làng, đem lại danh tiếng tốt, hy sinh bảo vệ quê hương... Đối với nhà vuông, về ý nghĩa nào đó, có thể xem Tiên Sư như vị “Tiên hiền” của ấp (Phan An, 1994, tr.120).
2. Theo Minh điều hương ước ban hành năm Tự Đức thứ V (1852), “kỳ hậu” là thiết chế của một ấp hay một lân, cũng như “đình” là thiết chế của xã thôn. “Kỳ hậu” trong chữ Hán là “cái ụ đất, cái đồn nhỏ, tức cái điểm canh hoặc cái nhà vuông” (Võ Thanh Bằng, 2008, tr.122).

dân bình thường thì đánh 3 hồi, 3 dùi; gọi dân không bình thường thì đánh 3 hồi, thiếu 3 dùi. Báo tin thủy hỏa đạo tặc hay án mạng thì đánh mõ hồi một, dân chúng sẽ trang bị gậy gộc, gàu dây chạy đến tập hợp ở nhà vuông để chia nhau đi chữa cháy hay nghe thông báo (Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bình Dương, 1998, tr.36-37). Một số nơi còn giữ cái trống dùng khi đám tang (Võ Thanh Bằng, 2008, tr.122).

2. Nhà vuông ở huyện Hóc Môn

2.1. Lịch sử phát triển

Vào thời Nguyễn, số lần, ấp ở Sài Gòn – Gia Định nhiều hơn ở miền Tây nhiều lần, nên số lượng nhà vuông ở đây cũng nhiều hơn. Sau khi Pháp xâm lược, bỏ hệ thống làng xã trong nội thành để xây dựng thành phố thì nhiều nhà vuông cũng mất đi.

Đầu thế kỷ XX, các nhà vuông bị mất dần nên nhiều làng lập bàn thờ Tiên sư ở nhà việc (công sở của Hội tế làng) hay đưa vào thờ ở nhà hậu của đình. Hàng năm hương chức vẫn giữ lệ cúng bái, nhưng làm nhỏ, đôi khi chỉ là lễ riêng của hương chức trong làng ấp (Huỳnh Ngọc Trảng, Trương Ngọc Tường, 2018, tr.163).

Trong giai đoạn kháng chiến, chính quyền địch sử dụng nhà vuông làm trạm canh nên khi phong trào “diệt ác phá kiếm” những năm 1946-1947, hoặc vào giai đoạn 1960-1961, một số nhà vuông đã bị du kích thiêu hủy.

Sau năm 1975, một số nhà vuông bị hư hại theo thời gian. Một số nhà vuông trùng tu theo kiểu chắp vá hoặc tái thiết theo quan niệm “giữ cái nền”, nên quy mô nhà vuông chỉ còn nhỏ hẹp như cái miếu.

2.2. Phân bố

Thành phố Hồ Chí Minh hiện có số lượng nhiều nhất ở Nam Bộ, với 64 nhà vuông, phân bố ở 9 quận và 3 huyện. Huyện Hóc Môn có nhiều nhà vuông nhất trong các quận huyện ở thành phố với 20 nhà vuông, phân bố ở thị trấn Hóc Môn (1) và ở 7 xã: Tân Xuân (1), Trung Chánh (3), Bà Điểm (2), Xuân Thới Thượng (9), Xuân Thới Đông (1), Thới Tam Thôn (2), Đông Thạnh (1). Cụ thể gồm các nhà vuông: Nam Thạnh (đường Lê Thị Hà, tổ 73, khu phố 8, ấp Nam Thạnh cũ) của thị trấn Hóc Môn; ấp Đình (tổ 7, ấp Đình) xã Tân Xuân; ấp Mới 2, Mỹ Hòa 1, Mỹ Huệ của xã Trung Chánh; đền Tiên Sư (khu phố 10), nhà vuông Xóm Mới (tổ 14-15, ấp Tiên Lân) của xã Bà Điểm; nhà vuông Bắc Lân (8 Bào) (đường Nguyễn Thị Sóc), nhà vuông ấp 2 (Xóm Mới), nhà vuông ấp 4 (tổ 12, ấp 4), đền thờ Ông Tiên Sư (6/3F đường Dương Công Khi, tổ 5, ấp 1), nhà vuông (đường Phan Văn Hớn, ấp 1), đền thờ Ông Tiên Sư (ấp 4), nhà vuông Hầm Đá (tổ 15, ấp 3), nhà vuông Bàu Để (tổ 20, ấp 3), nhà vuông ấp 3 (tổ 14, ấp 3) của xã Xuân Thới Thượng; nhà

vuông ấp Xuân Thới Đông 3 của xã Xuân Thới Đông; nhà vuông ấp Thới Tứ, nhà vuông Đông Hưng (ngã ba Chùa, đường Đặng Thúc Vịnh) của xã Thới Tam Thôn; nhà thờ Tiên Sư (ấp 4) của xã Đông Thạnh.

2.3 Vị trí

Nhà vuông thường nằm ở các ngã ba hay gần đường giao thông thuận tiện như nhà vuông ấp Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn) nằm ngay ngã ba đường Nhà Vuông (quốc lộ 22). Đền thờ Ông Tiên Sư (6/3F đường Dương Công Khi, tổ 5, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng), ở ngã ba đường Xuân Thới Thượng 2-2 và đường Xuân Thới Thượng 66, được thể hiện trên *Google map*. Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Xuân Thới Thượng 26, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng) cũng ở ngã ba đường. Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Phan Văn Hớn, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng) nằm ở ngã ba đường Phạm Văn Hớn – Xuân Thới Thượng 14. Nhà vuông Tám Bào (xã Xuân Thới Thượng) ở vị trí ngã ba đường Trần Văn Mười – Xuân Thới Thượng 7-3A...

Đặc biệt trục đường Trần Văn Mười, từ quốc lộ 22 (ngã tư Giếng Nước) vào đến ngã ba đường Phan Văn Hớn, thuộc địa phận hai xã Xuân Thới Đông và Xuân Thới Thượng, có đến 3 nhà vuông ven đường, bên cạnh 3 nhà vuông khác dẫn vào con hẻm hoặc đường nhỏ hơn.

Nhà thờ Tiên Sư (ấp 4, xã Đông Thạnh) ở ngã ba đường Đông Thạnh 7-4 và đường Đông Thạnh 7, trên tuyến đường “mỹ quan văn minh đô thị” của xã.

Đôi khi nhà vuông ở Hóc Môn có thể nằm ở ngã tư (do mở đường), nhưng ngày xưa vốn là ngã ba như nhà vuông Bàu Để (đường số 31B, tổ 20, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng). Chỉ cá biệt có nhà vuông Hầm Đá (tổ 15, ấp 3, xã Xuân Thới Thượng) nằm giữa một cánh đồng khá heo hút, trên gò đất cao khoảng 2m so với mặt ruộng, đường vào rất khó khăn, phải đi vòng vèo qua các khu dân cư mới, gần như không được biết tới.

Nhà vuông còn được dùng làm địa danh như đường *Nhà Vuông* (ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh) nằm ở ngã ba Củ Cải, trên quốc lộ 22.



Đường Nhà Vuông cạnh nhà vuông ấp Mỹ Hòa 1
(Ảnh Nguyễn Thanh Lợi)

2.4 Kiến trúc, bài trí

Nhà vương ở Nam Bộ cũng như ở huyện Hóc Môn có kiểu kiến trúc tứ trụ phổ biến với 4 cột cái ở giữa và được mở rộng bởi các hàng cột con, bao gồm 16 cột lớn nhỏ, xung quanh không có vách che, trước đây khi mới xây dựng làm bằng gỗ. Những nhà vương ở khu vực đô thị hóa cao đã xây tường xung quanh. Đa phần còn giữ được kiểu “tứ trụ” như ở ấp Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh). Qua các đợt trùng tu, tái thiết hầu hết các nhà vương nay đều xây dựng với các vật tư hiện đại theo dạng bán kiên cố: cột bê tông, kèo gỗ, mái tôn, lát gạch.

Nhà vương ấp 4 (xã Xuân Thới Sơn) gồm 16 cột gỗ, xưa là chòi lá vách đất, cất lại năm 1998.

Đền thờ Ông Tiên Sư (6/3F đường Dương Công Khi, tổ 5, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng) có diện tích rộng rãi, cổng hông, trồng cây kiểng. Đền trùng tu ngày 10/9/2019. Trên mái có gắn lưỡng long châu nhật. Một bộ bàn ghế mới, có giá trị, đặt ngay trước chánh điện. Bệ thờ kiểu tam cấp, tran thờ đức. Bàn thờ Tiên Sư ghi câu đối:

Thụy khí ngưng đường hiếu

Xuân quang nhiều tọa minh

Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Xuân Thới Thượng 26, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng), có kết cấu 16 cột, khuôn viên rộng, mái tôn loại tốt, bếp phía sau, có nhà vệ sinh, gần khu mả họ Nguyễn. Trang trí hình chim cò trên trần, bệ thờ kiểu tam cấp 5 bậc giống đền thờ Ông Tiên Sư (ấp 4, xã Xuân Thới Thượng). Đặc biệt đền còn giữ được trống mõ cổ.

Nhà vương Bàu Đé (xã Xuân Thới Thượng) có kết cấu đơn giản. Xung quanh là hàng rào lưới B40, trụ xi măng, 2 mặt là tường nhà dân, 2 cổng trụ vương lớn. Nhà vương có 10 cột gỗ vuông, mái tôn, nền lát gạch bông, nằm dưới 1 cây xanh to tạo bóng mát. Khuôn viên nhà vương đặt được vài bàn vào dịp cúng Ông.

Nhà vương Hầm Đá (xã Xuân Thới Thượng) mái tôn, xuyên trính bằng gỗ, 10 cột vương phía ngoài, 4 cột vương ở giữa, đều bằng bê tông, 4 bể trống trái. Tran thờ đặt trên cao, cũng bằng xi măng, ở vị trí hơi khuất do mái thấp.

Nhà vương Tám Bảo (xã Xuân Thới Thượng) là một trong những ngôi nhà vương còn giữ được nét kiến trúc cổ dù đã mấy lần trùng tu, nâng nền nhưng các cấu kiện kiến trúc như rui, mè, xuyên, trính, trồng đều bằng gỗ, chỉ có các cột vương đúc xi măng, mái ngói âm dương, nền lát gạch bông. Tường rào xây gạch, cổng sắt, trụ cổng có 2 con lân bằng gốm. Ba bàn gỗ cũ vẫn còn giữ được.

Nhà vương ấp Xuân Thới Đông 3 (xã Xuân Thới Đông) nằm trước trường Tiểu học Trần Văn Mười,

không có vách và hàng rào xung quanh, mái lợp tôn, 12 cột trụ sắt tròn, còn giữ lại 4 cột gỗ vuông ở giữa, xuyên, trính vẫn bằng gỗ, bỏ bớt cây trồng, vẫn giữ được kết cấu tứ trụ, mái hiên tôn che thêm ở mặt tiền, nền lát đá hoa cương, 2 bậc, bàn thờ ốp gạch men trắng, 2 tầng.

Nhà thờ Tiên Sư (ấp 4, xã Đông Thạnh) không có hàng rào, trước sân có mấy chậu cau, trầu, bông trang, cột cờ Tổ quốc... Mái lợp ngói vẩy cá, 4 con rồng ở đầu đao và 2 con ngoảnh vào nhau trên bờ nóc, theo kiểu kiến trúc đình miếu. Các cột gỗ cao, tạo sự thông thoáng cho nhà vương. Cột rồng cuốn ở chánh điện, 2 câu đối chữ Hán “*Tiên chế tác cơ đồ nhân chánh*”, “*Sư lưu truyền hướng nghiệp văn chương*”. Hai bàn thờ 2 bên, cặp hạc rùa lớn chầu bàn thờ chính, 2 hạc rùa nhỏ chầu 2 bàn thờ 2 bên. Bậc tam cấp dẫn lên từ sân lát gạch.



Nhà thờ Tiên Sư (ấp 4, xã Đông Thạnh)
(Ảnh Nguyễn Thanh Lợi)

Nhà vương ấp Nam Thạnh (đường Lê Thị Hà, tổ 73, khu phố 8, thị trấn Hóc Môn), có 4 cột gỗ vuông ở giữa, tường bao xung quanh, phía trên là lưới. Mái ngói còn tốt của lần trùng tu gần nhất. Bức hoành gỗ cổ ghi bằng chữ Hán “*Nam Thạnh ấp*”, còn ít thấy trong các nhà vương ở Nam Bộ. Phía trên bức hoành phía trên dòng chữ “*Phong điều vũ thuận*” (chữ Hán). Tran thờ đức bê tông, 2 cột gỗ có liễn chữ Hán.

Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Phan Văn Hớn, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng) gồm 16 cột xi măng (4 cột gỗ), mái ngói âm dương với đường nét cổ kính; rui mè, tran thờ, bài vị đều bằng gỗ. Hai con số 1959, 1992 cho biết những lần trùng tu của nhà vương này. Phía trước là tiệm bán bánh xèo của người Quảng Ngãi, tận dụng khoảng sân rộng.

Miếu Tiên Sư (xã Xuân Thới Thượng) nay sân đã tráng xi măng nhưng vẫn lộ rõ nền đá ong bên dưới ngày xưa.

2.5. Đối tượng thờ

Nhà vương ở Hóc Môn thờ Tiên Sư, được xem là bậc thầy hoặc bậc tiên bối ở địa phương. Bài vị là tám

ván gỗ nhỏ, khắc hai chữ “*Tiên Sư*” (chữ Hán). Tuy nhiên, gần đây một số nhà vuông chịu ảnh hưởng của đình nên còn thờ thêm: Tả ban, Hữu ban, Tiền chủ, Hậu chủ, Thổ thần³.

Ở nhà vuông Bàu Để (ấp 3, xã Xuân Thới Thượng), bàn thờ phía trước thờ Tiên Sư và Tả ban, Hữu ban; bàn thờ phía sau thờ Tiền vãng, Hậu vãng với dòng chữ “Tiền hiền hiển hách phù bách gia, Hậu vãng anh linh hộ hậu thế”. Ngoài trời là bàn thờ Thiên và Thổ, đối diện với bàn thờ Tiên vãng, Hậu vãng.

Miếu Tiên Sư (xã Xuân Thới Thượng) thờ Tiên Sư, Chúa Xứ Nương Nương với 2 bàn vị ngang nhau, cùng kích cỡ. Đây là nhà vuông duy nhất ở Hóc Môn có kiểu phối thờ với 2 đối tượng “đồng đẳng”.

Nhà vuông Hầm Đá (xã Xuân Thới Thượng), lễ cúng mỗi năm chỉ có dăm bảy người, chỉ làm sơ sài, do khu vực xung quanh dân nhập cư nhiều và ở vị trí không thuận lợi so với các nhà vuông khác.

Nhà vuông Tám Bảo (xã Xuân Thới Thượng) bàn thờ ghi bằng chữ Hán, Tiên Sư ở giữa, 2 bên là Tả ban, Hữu ban, Tiền vãng, Hậu vãng. Phía ngoài tran thờ đúc ghi “*Thiên thu hòa lạc đắc an thôn*”, “*Vạn cổ chí tâm đồng hảo hợp*” bằng chữ Hán và phiên âm.

Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Phan Văn Hớn, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng), bài vị bằng chữ Hán “*Tiên Sư chi vị*”, hai dòng hai bên là 2 hàng chữ “*Hương quả tứ thời do tiền tích*”, “*Xuân Hạ Thu Đông kính hậu hiền*”.



Đền thờ Ông Tiên Sư (đường Phan Văn Hớn, ấp 1, xã Xuân Thới Thượng) (Ảnh Nguyễn Thanh Lợi)

Nhà vuông ấp Xuân Thới Đông 3 (xã Xuân Thới Đông), bàn thờ ốp gạch men trắng, 2 tầng, ở trên ghi

2 chữ Hán “*Tiên Sư*”, ở dưới bài vị “*Cửu Thiên Huyền Nữ*” và tám bảng giấy ghi “*Bách gia tánh*”, 4 bàn thờ nhỏ đặt ở 4 góc của nhà vuông: thờ Thần Tài - Thổ Địa “*Định Phúc Táo Quân*”, và 2 ban thờ khác không thấy đặt tượng. Phía sau bàn thờ Tiên Sư là bàn thờ Phật Quan Âm với tượng nhỏ, để thấp xuống so với tran thờ Tiên Sư phía trước, 1 lư nhang to đặt phía trước.

Nhà vuông Đông Hưng (ngã ba Chùa, đường Đặng Thúc Vịnh, xã Thới Tam Thôn), tầng trên thờ Tiên Sư, tầng dưới có bàn thờ ghi chữ “*Phúc*”, 2 tranh kiếng Quan Âm, dưới nữa là Ông Địa – thần Tài, Cỗ Tổ Đại Thần, Cửu Thiên Huyền Nữ.

Nhà thờ Tiên Sư (ấp 4, xã Đông Thạnh), ngoài bàn thờ Tiên Sư còn có tượng Bác Hồ ở trước chánh điện.

2.6. Nghi lễ

Trước đây, lễ cúng Tiên sư thường diễn ra vào mùa khô⁴, để tiện việc cúng bái cũng như đi lại của dân chúng. Sau năm 1945, do chiến tranh, các nhà vuông bị mất dần, nên bàn thờ Tiên sư được đưa vào nhà việc (trụ sở của hội tế làng) hoặc đưa vào nhà hậu trong đình.

Chương trình lễ cúng nhà vuông mô phỏng nghi thức tế thần Thành Hoàng, có đánh mõ, đánh trống. Lễ vật cùng hương hoa, trà quả, heo. Nếu có điều kiện thì mời ban nhạc lễ đến giúp. Có thể rước nhà sư đến tụng kinh cầu an. Một số nơi còn mời thầy pháp gõ cồng đánh trống tiễn thân Ôn Hoàng Dịch Lệ ra khỏi thôn ấp của mình. Lễ cúng nhà vuông mang tính chất dân dã hơn lễ cúng ở đình làng, ai cũng có thể tham dự (Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bình Dương, 1998, tr.37).

Lễ vía Tiên Sư có tính chất cầu an, là ngày hội chung của ấp, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ nam nữ, mọi người đều có thể đến với ước vọng an cư lạc nghiệp. Vật cúng có thể là heo quay, gà vịt, bánh trái... ai có gì mang nấy, rồi tổ chức ăn uống vui vẻ, tạo sự đoàn kết của xóm làng. Đa số các nhà vuông ở Hóc Môn hiện nay cúng heo sống (thịt heo mua ở chợ) hoặc heo quay, gà, vịt. Một số nhà vuông trước đây mổ heo để cúng, nay để giảm tiện chỉ mua heo đã qua giết mổ hoặc heo quay về cúng như nhà vuông Tám Bảo thực hiện trong năm 2022. Nhà vuông Nam Thạnh (nay thuộc thị trấn Hóc Môn) vẫn giữ truyền thống cúng bò từ xưa đến nay (tự giết mổ). Nhà vuông có điều kiện còn mời đoàn hát bội về diễn.

3. Võ Thanh Bằng (chủ biên) (2008), *Tín ngưỡng dân gian ở thành phố Hồ Chí Minh*, Sdd, tr.124.

4. Lễ cúng một số nhà vuông thường tổ chức vào tháng ba âm lịch, tức vào mùa mẫn nhiệt (Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bình Dương, 1998, tr.37).



Cúng ông Tiên Sư ở nhà vương ấp Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh)
(Ảnh Nguyễn Thanh Lợi)

Nhà vương ấp 4 (tổ 12, ấp 4, xã Xuân Thới Thượng) ngày 15/1 âm lịch cúng chay, ngày 16/1 âm lịch cúng mặn. Nhà vương Tám Bảo (xã Xuân Thới Thượng) lễ cúng ngày 17/1 âm lịch. Nhà vương ấp 1 (ấp 1, xã Xuân Thới Thượng) cúng ngày 15/3 âm lịch. Nhà vương ấp 4 (xã Xuân Thới Sơn) cúng ngày 24/5 âm lịch. Năm 2017 cúng 4 bàn, các năm trước đông hơn. Nhà vương ấp Nam Thạnh (nay thuộc thị trấn Hóc Môn) cúng ngày 13/6 âm lịch...

Ngoài ra, một số nhà vương có các dịp cúng khác trong năm như nhà vương Hầm Đá, Bàu Để, Tám Bảo (xã Xuân Thới Thượng), Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh) cúng Khai sơn (ngày ra mắt) vào ngày 7/1 âm lịch; nhà vương Hầm Đá cúng Đoan ngo ngày 5/5 âm lịch. Không thấy nghi thức cúng Tống ôn (Tống gió) như một số nhà vương khác ở Nam Bộ, nhất là vùng có sông rạch Có lẽ do vị trí các nhà vương này không ở gần sông rạch hay do tập quán khu vực quy định.

Chỉ duy nhất có miếu Tiên Sư (xã Xuân Thới Thượng) có múa bóng rối do phôi thờ Bà Chúa Xứ.

3. Sự biến đổi của nhà vương ở Hóc Môn

Số lượng nhà vương ở Hóc Môn hiện nay đã giảm đi rất nhiều so với giai đoạn dưới thời nhà Nguyễn, chủ yếu do chiến tranh. Quá trình đô thị hóa cũng tác động không nhỏ đến đến sự tồn tại của các nhà vương như quy hoạch, mở đường... Tiêu biểu là nhà vương Đông Hưng (xã Thới Tam Thôn), từ trệt phải lên lầu, thu hẹp diện tích do mở đường Đặng Thúc Vịnh.

Tình trạng xuống cấp của các nhà vương cũng là điều dễ thấy. Kiến trúc nhà vương đã có nhiều thay đổi về kết cấu và vật liệu xây dựng. Nhiều nhà vương được trùng tu, tái thiết những cũng có nhà vương đang trong tình trạng xuống cấp.

Có sự biến đổi trong tín ngưỡng, đưa thêm một số đối tượng vào thờ như đưa tượng Phật Bà Quan Âm, Cửu Thiên Huyền Nữ vào khu vực nhà vương (xã Xuân Thới Đông); Ông Địa – thần Tài, Cố Tổ Đại Thần, Cửu Thiên Huyền Nữ ở nhà vương Đông Hưng (xã Thới Tam Thôn); Bác Hồ ở nhà thờ Tiên Sư (ấp 4, xã Đông Thạnh)...

Đau lòng nhất có lẽ là nhà vương ấp Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh) đã biến thành nơi thờ Cửu Thiên Huyền Nữ, đưa cả tượng Nguyễn Trung Trực, Quan Âm vào phía trước. Kiến trúc mái ngói cổ kính của nhà vương cũng không còn. Nếu chính quyền không để mắt đến thì những trường hợp tương tự sẽ còn xảy ra, di sản dần bị đánh mất!

Trừ những người dân ở gần khu vực nhà vương và có tham gia lễ cúng ở nhà vương của địa phương thì đa số dân chúng không biết chức năng của nhà vương là gì do chức năng xã hội công ích của nhà vương không còn như xưa.

Một số nhà vương hiện nay thường nằm cạnh nhà văn hóa của ấp hoặc trụ sở của khu phố, nó tồn tại song song với thiết chế văn hóa mới, như một sự bổ sung cần có. Đền thờ Ông Tiên Sư (xã Xuân Thới Thượng) ở cạnh văn phòng – tụ điểm sinh hoạt văn hóa thể thao ấp 1, và 1 lớp học. Trước cửa nhà vương thường treo các băng rôn tuyên truyền như kêu gọi phòng chống Covid.



Nhà vương ấp Mỹ Hòa 1 (xã Trung Chánh) đã bị biến đổi đối tượng thờ tự (2023, Ảnh Nguyễn Thanh Lợi)

4. Bảo tồn và phát triển nhà vương ở Hóc Môn trong bối cảnh hiện nay

Nhà vương là một thiết chế quan trọng của làng xã xưa ở Nam Bộ, vừa có chức năng hành chính, vừa có chức năng tín ngưỡng, có thể xem như “ngôi đình” thu nhỏ của lân ấp, phản ánh sinh hoạt xã hội Nam Bộ vào buổi đầu khẩn hoang. Thiết chế xã hội này có ý nghĩa đối với việc nghiên cứu lịch sử, văn hóa, xã hội ở vùng đất phương Nam.

Số lượng nhà vương ở Hóc Môn còn tương đối nhiều và vẫn còn duy trì các dịp cúng trong năm là vốn di sản hết sức quý báu của một đô thị, nhưng nó cũng

đang đứng trước những thách thức của quá trình đô thị hóa, phai nhạt ký ức lịch sử do biến động dân cư.

Cần phải có sự kiểm kê, đánh giá đầy đủ giá trị của di sản này. Bản thân những người quản lý các nhà vuông cũng rất cần sự hỗ trợ của chính quyền về việc tạo điều kiện chuyên môn giúp họ hiểu rõ hơn giá trị của cơ sở tín ngưỡng, phối hợp trong việc tổ chức lễ cúng, chống xuống cấp... Cần nhìn nhận đó không chỉ là “tài sản” văn hóa của Hóc Môn, mà còn là vốn văn hóa của cả thành phố tích tụ trên mảnh đất này. Có như thế chúng ta mới xây dựng được một đô thị hiện đại nhưng vẫn giữ được bản sắc.

Và hơn ai hết, những người dân đang tham gia thực hành văn hóa ở các nhà vuông sẽ là những chủ thể quan trọng, quyết định sự tồn tại và phát triển của chính nó. Ngay trong nội tại, các nhà vuông cũng đang vận động trong quá trình thích ứng (tôn tạo, thay đổi nghi lễ, đưa thêm chức năng mới...).

Một đô thị phát triển không thể thiếu đi bản sắc, di sản văn hóa đô thị cần được gìn giữ trong sự phát triển hài hòa giữa truyền thống và đương đại, bởi vì đó chính là cái hồn của dân tộc trên con đường đi đến tương lai./.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- Pierre Pigneaux de Béhaine (1999), *Tự vị Annam Latinh*, Nguyễn Khắc Xuyên dịch và giới thiệu, Nxb Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- Sở Văn hóa – Thông tin tỉnh Bình Dương (1998), *Sơ khảo về tín ngưỡng, lễ hội dân gian và truyền thống tỉnh Bình Dương*.
- Võ Thanh Bằng (chủ biên) (2008), *Tín ngưỡng dân gian ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phan An (chủ biên) (1994), *Những vấn đề dân tộc, tôn giáo ở miền Nam*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tài liệu điển dã, 2016-2023.